

## KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*Theo văn bản chỉ đạo số...ngày...tháng ...năm... của Tỉnh (Huyện)...*

Để chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời và hiệu quả nhằm làm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã năm 2014. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2014 như sau:

### **I. Giới thiệu tình hình chung và những thông tin cơ bản trong xã**

#### **1. Đặc điểm tự nhiên**

Hùng Sơn là một xã trung thấp của huyện Trảng Định tỉnh Lạng Sơn, xã nằm ở phía Nam huyện, cách trung tâm huyện 4 km.

Phía đông giáp xã Đại Đồng và xã Kháng Chiến

Phía nam giáp huyện Văn Lãng và huyện Bình Gia

Phía tây và phía bắc giáp xã Đè Thám.

Xã Hùng Sơn chịu ảnh hưởng 3 con sông lớn chảy qua địa bàn đó là: sông Kỳ Cùng Lạng Sơn, sông Văn Mịch, sông Bắc Khê. Về mùa mưa bão lượng mưa lớn, 3 con sông gặp nhau tạo thành dòng chảy rất mạnh và gây ngập úng nghiêm trọng cho địa phương.

Khi có lũ, địa bàn bị chia cắt khó hỗ trợ cho nhau. Xuất phát từ đặc điểm địa bàn đặc biệt của địa phương, UBND xã Hùng Sơn xác định tình hình thiên tai năm 2014 và những năm tiếp theo sẽ rất phức tạp đặc biệt trong bối cảnh BĐKH hiện nay. Do tác động của BĐKH, thời tiết càng trở nên cực đoan, tình hình thiên tai lụt bão năm 2014 vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, bất thường. Tình hình thiên tai trên địa bàn xã có thể xảy ra nhiều hơn, mạnh hơn, thất thường hơn.

#### **2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng**

##### **2.1 Về dân cư**

\* Tổng số 905 hộ với 3968 khẩu. Trong đó nam 2004, nữ 1964

\* Số hộ nghèo: 52 hộ chiếm 5,7%

\* Số hộ cận nghèo: 120 hộ chiếm 13,2%

\* Số người trong độ tuổi lao động: 2398 người, có 1.218 nam và nữ là 1.180 người.

\* Đối tượng dễ bị tổn thương.

- Trẻ em: 850 em.

- Người già trên 60 tuổi: 430 người với 230 nam và 200 nữ.

- Phụ nữ có thai và đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi :85 người

- Người khuyết tật: 41(nam 26, nữ 15)

- Người bị bệnh hiểm nghèo: 5(nam 3, nữ 2 )

- Toàn xã có 3 dân tộc anh em gồm: Tày, Nùng, Kinh;

Xã có 14 thôn và phân bố dân cư như sau:

#### Phân bố dân cư

TT	Thôn	Số hộ	Số khẩu	Số hộ nghèo	Người cao tuổi	Trẻ em	Người khuyết t tật	Phụ nữ	Người bị bệnh hiểm nghèo
1	Thâm Luông	140	554	3	54	123	5	280	
2	Nà Cà	131	557	2	68	137	2	279	
3	Nà Chùa	116	470	5	48	90	6	240	
4	Bản Chu	103	407	2	57	100	6	207	
5	Bản Piềng	63	235	5	35	52	4	120	01
6	Bản Coong	48	217	4	9	47	1	107	
7	Cộc Càng	11	55	1	5	14	2	28	
8	Bản Piông	56	273	8	26	45	3	133	01
9	Thà Tò	23	84	4	9	36	0	44	
10	Bản Báu	32	139	6	19	34	2	70	

11	Pò Bó	58	245	5	25	50	1	125	
12	Nà Khoang	32	162	2	15	18	1	82	
13	Đông Mần	61	273	4	41	60	5	143	
14	Vài Pải	32	170	1	19	44	3	90	
<b>Tổng</b>		<b>905</b>	<b>3.967</b>	<b>52</b>	<b>30</b>	<b>850</b>	<b>41</b>	<b>2.019</b>	<b>02</b>

## 2.2 Về đất đai

Tổng diện đất tự nhiên: 3.398,76 ha trong đó: trong đó đất sản xuất nông nghiệp là 3202.39 ha (trong đó đất rừng 2.820,43 ha; trồng lúa nước 194,83; trồng cây lâu năm 29,87 ha; nuôi trồng thủy sản 3,5ha)

## 2.3 Ngành nghề chính

100% số hộ dân trong xã hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp là chính. Bên cạnh đó còn có một số hoạt động sinh kế khác như: buôn bán nhỏ và tiểu thương là 29 hộ, còn lại là các hộ nuôi trồng thủy sản 37 hộ, chăn nuôi nhỏ lẻ và một vài ngành nghề khác.

## 2.4. Cơ sở hạ tầng, vật chất

### a) Trường học:

- Trường tiểu học: có 18 lớp ở 4 điểm trường với 221 học sinh và 36 giáo viên, viên chức. Điểm trường xa nhất cách điểm trường chính 10 km, đi lại rất khó khăn. Điểm trường chính có 6 phòng cao tầng; 4 phòng cấp 4 đã xuống cấp dùng làm nơi sinh hoạt chuyên môn của giáo viên, phòng làm việc của BGH. Chưa có nhà vệ sinh đạt yêu cầu

Các điểm trường hầu hết là nhà cấp 4. Nước sử dụng hàng ngày là nhờ đơn vị bạn.

Hàng năm đã huy động được 100% trẻ đúng độ tuổi đến trường.

- Trường THCS 01 trường có 5 lớp với 141 học sinh với 21 cán bộ giáo viên. Trường có 12 phòng học và làm việc trong đó có 8 phòng nhà 2 tầng, thiếu nhà vệ sinh; nước sử dụng hàng ngày là nước giếng đào.

- Trường Mẫu giáo, mầm non có 4 điểm trường với 228 trẻ. Tất cả các điểm trường đều là nhà cấp 4.

### b) Y tế

- Xã hiện có 01 trạm y tế có 3 phòng làm việc nơi dễ bị ngập sâu và cô lập khi có lũ, có tổng 6 cán bộ trong đó có 2 y sỹ, 1 nữ hộ sinh, 2 y sỹ điều

dưỡng, 01 y tá và chưa có bác sỹ. Trạm không có cơ sở thuốc dự trữ PCTT tại chỗ mà chỉ được cấp thuốc khi có thiên tai xảy ra

- Có cán bộ y tế thôn trên cả 14 thôn.

- Trang bị của trạm còn thiếu, cũ và lạc hậu nhiều so với yêu cầu phục vụ của cộng đồng.

c) Trụ sở làm việc ủy ban nhân dân xã: toàn thể bộ máy chính trị, tổ chức đoàn thể của xã chỉ có 7 phòng làm việc và một hội trường họp đủ chỗ cho 50 người là nhà 2 tầng xây dựng từ năm 2004 với 6 phòng cấp 4 lợp ngói và tôn.

#### **d) Nhà ở dân cư**

Tổng số có 20% số hộ có nhà kiên cố; số còn lại là nhà bán kiên cố; bên cạnh đó còn 4 nhà tranh tre, tạm bợ thiếu an toàn.

### **2.5 Hệ thống giao thông**

#### **Đường đã bê tông hóa**

Đường liên xã đã bê tông hóa 4 km

Đường liên thôn đã bê tông hóa 5 km

Đường nội thôn đã bê tông hóa 25 km

Đường ngõ xóm đã bê tông hóa 12 km

Đường nội đồng đã bê tông hóa 1,5 km

#### **Đường đất chưa được bê tông hóa**

Đường liên xã chưa bê tông hóa 4 km

Đường liên thôn chưa bê tông hóa 12 km

Đường nội thôn chưa bê tông hóa 10,4 km

Đường ngõ xóm chưa bê tông hóa 15,9 km

Đường nội đồng chưa bê tông hóa 27,5 km

Đường vào một số thôn bản chỉ có đường mòn.

### **2.6 Hệ thống thủy lợi**

Kênh mương đã kiên cố hóa 12km; Mương chưa bê tông hóa 30 km. Tuy nhiên trong đó đã có nhiều đoạn bị xuống cấp và sạt lở chưa được sửa chữa, nạo vét.

### **2.7 Hệ thống điện**

Hệ thống điện lưới quốc gia đã tới 12/14 thôn bản. Nhưng do địa hình đồi núi phức tạp và phân bố dân cư thưa thớt nên vẫn còn một số nhà trong các thôn vẫn chưa có điện .

### **2.8 Hệ thống nước vệ sinh**

- Các hộ dùng nước sinh hoạt chủ yếu là nước giếng đào và nước khe suối, nước tự chảy

- Các hộ trong xã rất ít có nhà vệ sinh tự hoại. Hầu hết dùng nhà vệ sinh 2 ngăn và có nhiều hộ chưa có nhà vệ sinh.

### **2.9 Hệ thống thông tin liên lạc**

Hiện toàn xã có 01 điểm bưu điện văn hóa, 03/14 thôn đã có hệ thống truyền thanh. Tuy nhiên, hệ thống truyền thanh của một số thôn đã hư hỏng hoặc xuống cấp

### **3. Công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian qua**

- Xác định rõ công tác PCTT là một trong những công tác trọng tâm hàng đầu, vì vậy ngay từ đầu năm xã đã xây dựng kế hoạch PCTT-TKCN với phương châm “chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh chóng và hiệu quả” nhằm giảm tới mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản. Với nguồn lực và nhân lực được thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ.

Hàng năm, UBND xã chỉ đạo các tổ phụ trách thôn phối hợp với thôn, bản rà soát, kiểm tra các khu dân cư, các hộ gia đình. Khoanh vùng có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét để tiến hành sơ tán di dời dân khi có thiên tai xảy ra để đảm bảo an toàn cho nhân dân.

BCH PCTT-TKCN xã phân công các thành viên trực 24/24 giờ khi có thiên tai xảy ra. Chỉ đạo Ban Công an xã và BCH quân sự xã trực gác ở các đoạn đường hay bị ngập và có nguy cơ bị sạt lở trên địa bàn. Cảnh báo và ngăn chặn người và phương tiện giao thông đi lại qua các ngầm, tràn khi lũ về nhằm hạn chế tai nạn xảy ra. Thường xuyên theo dõi diễn biến thiên tai, thời tiết để thông báo cho dân biết để chủ động phòng chống.

Sau mỗi lần thiên tai xảy ra đều thực hiện nghiêm túc việc đánh giá thiệt hại đồng thời có các biện pháp khắc phục ngay và rút ra bài học kinh nghiệm.

## **II. Tổng hợp phân tích tình hình**

### **1. Tình hình thiên tai**

Hùng Sơn là xã hàng năm phải chịu nhiều loại hình thiên tai như: bão, ATNĐ, hạn hán, rét hại, mưa đá...Đặc biệt là ngập lụt, SLĐ.

- Về mặt thiên tai có thể được phân thành 3 khu vực như sau:

- 1) Khu vực các thôn Thâm Luông, Nà Cà, Nà Chùa, Bản Chu thường ngập úng và lũ quét từ sông Bắc Khê
- 2) Khu vực 4 thôn khe Dọc: Bản Pioòng, Bản Piềng, Cốc Càng, Bản Cong ngập úng lũ quét sạt lở làm hư hại nhà cửa, hoa màu
- 3) Khu vực 6 thôn khu Yên Phúc địa hình cao ít ngập úng

Những thiên tai này đều có xu hướng gia tăng cả về số lần xảy ra và cường độ, phạm vi gây hại. Đặc biệt là tính bất thường của nó.

Loại hình thiên tai đã xảy ra	Đặc điểm và xu hướng thiên tai	Các Rủi ro thiên tai
Ngập lụt	Mưa kéo dài ngày, nước về nhanh, có lần nước về nhanh chưa từng có trong lịch sử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều diện tích lúa và hoa màu bị ngập úng, giảm năng suất</li> <li>- Gia súc, gia cầm bị chết</li> <li>- Nhiều nhà bị ngập và đổ sập</li> <li>- Nhiều tài sản bị hư hỏng.</li> <li>- Diện tích mạ cây thạch bị thiệt hại</li> </ul>
Rét đậm, rét hại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ xuống thấp kéo dài trên 1 tháng</li> <li>- Số lần rét hại dài ngày nhiều hơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sức khỏe bị ảnh hưởng</li> <li>- Gia súc, gia cầm bị chết</li> <li>- Lúa, hoa màu bị chết hoặc giảm năng suất</li> <li>- Nhiều diện tích mạ bị chết</li> </ul>
Sương muối	Xảy ra trên diện rộng và kéo dài hơn thời gian trước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích rau, màu bị thiệt hại</li> </ul>

Loại hình thiên tai đã xảy ra	Đặc điểm và xu hướng thiên tai	Các Rủi ro thiên tai
Bão	- Bão mạnh kèm theo mưa to kéo dài trên 3 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà cửa bị ngập, đổ, tốc mái nhiều</li> <li>- Lúa mới cấy bị ngập úng, một số diện tích lúa bị hỏng</li> <li>- Hoa màu bị hỏng nhiều (đặc biệt là cây ngô)</li> </ul>
Giông, sét	- Xảy ra nhanh, bất ngờ	- Chết người và gia súc
Sạt lở đất	- Xảy ra rất nhanh chỉ sau thời gian mưa lớn kéo dài	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đường bị vùi lấp gây ách tắc giao thông</li> <li>- Mất đất canh tác</li> <li>- Sập hoặc hư hỏng nhà</li> </ul>
Hạn hán	Chưa có biểu hiện thay đổi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mất mùa hoặc giảm năng suất</li> <li>-Thiếu nước sạch sinh hoạt</li> <li>-Sức khỏe giảm sút</li> </ul>



## **2. Thông tin đánh giá về TTDBTT**

Qua thực tế đánh giá RRTT tại địa phương cho thấy. Các yếu tố DBTT ở địa phương chủ yếu là:

- Người: bao gồm các đối tượng thuộc nhóm DBTT, các đối tượng sinh sống nơi dễ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở ven sông suối, đồi núi; nhóm cộng đồng có nhận thức thấp, chủ quan.

- Lúa, hoa màu, cây trồng, bị thiệt hại do mùa vụ trùng vào mùa thiên tai. Thiếu kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo vệ gia súc gia cầm.

- Cơ sở hạ tầng, nhà dân do ở vùng thiên tai thường xảy ra hoặc công trình, nhà ở yếu kém, tạm bợ.

- Tình trạng DBTT chủ yếu là do đặc điểm địa lý, địa hình, tập quán sinh sống và thói quen canh tác, nhận thức của người dân, cơ sở hạ tầng yếu kém.

**Tình trạng DBTT trước mỗi loại thiên tai được xác định như sau**

<b>Loại hình thiên tai đã xảy ra</b>	<b>Tình trạng dễ bị tổn thương</b>
Rét đậm, rét hại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiệt độ xuống quá thấp người dân không thích ứng được.</li> <li>- Chuồng trại chưa được che chắn kỹ</li> <li>- Một số hộ còn thả rông gia súc,</li> <li>- Chưa dự trữ thức ăn cho gia súc,</li> <li>- Thiếu kỹ năng chăm sóc, bảo vệ gia súc, gia cầm,</li> </ul>
Bão	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều nhà xuống cấp và chằng néo không cẩn thận</li> <li>- Lúa ngô trùng mùa bão</li> <li>- Trạm y tế được xây dựng ở nơi dễ bị ngập sâu và cô lập khi có lũ</li> <li>- Thiếu nơi làm việc và hiện chưa có bác sỹ.và dược sỹ.</li> <li>- Trạm không có cơ sở thuốc dự trữ PCTT tại chỗ mà chỉ được cấp thuốc khi có thiên tai xảy ra</li> <li>- Trang bị của trạm còn thiếu, cũ và lạc hậu nhiều so với yêu cầu phục vụ của cộng đồng.</li> </ul>

- Thiếu phương tiện vận chuyển cấp phát thuốc men đến các vùng ngập lụt bị chia cắt.
- BCH PCLB các cấp chưa được tập huấn về công tác PCTT một cách bài bản.
- Nhà trụ sở UBND xã đã xuống cấp
- Thiếu nhiều phòng làm việc. Các ban phòng, tổ chức vẫn phải làm việc chung trong cùng không gian chật hẹp
- Lực lượng cứu hộ, cứu nạn, tìm kiếm cứu nạn thiếu kỹ năng
- Chưa có đội tìm kiếm cứu nạn riêng biệt
- Thực hiện PC “4 tại chỗ” còn hạn chế
- Ban Chỉ huy PCLB và các thành viên chưa được tập huấn nhiều về PCLB (30%).
- Thiếu phương tiện, kinh phí phục vụ công tác PCLB (ca nô, máy phát điện, loa cầm tay...)
- Sự phối hợp giữa các ban ngành, doanh nghiệp chưa đồng bộ.
- Công tác tuyên truyền đôi lúc chưa kịp thời (thiếu phương tiện truyền thông, do cắt điện...)
- Chưa có lực lượng liên lạc hỏa tốc
- Thiếu trang bị, phương tiện, vật tư PCLB
- Chưa có sự phối hợp đồng bộ, nhất quán giữa các hộ dân trong công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai.
- Địa bàn dễ bị chia cắt và cô lập khi có mưa lũ xảy ra.
- Một số địa điểm có nguy cơ xảy ra sạt lở đất cao.
- Nhận thức của cộng đồng về thiên tai còn hạn chế

- Cộng đồng còn có tư tưởng chờ đợi, trông chờ, ỷ lại, chưa chủ động trong công tác PCTT

- 30% dân chưa có kinh nghiệm PCLB.

- Số người già, trẻ em còn nhiều.

- 40% người dân chưa biết bơi (phụ nữ, người già, trẻ em).

- Còn thiếu phương tiện và kiến thức về PCTT.

- Nhiều nhà cửa xây dựng gần sông, suối, chân đò.

- Địa hình dễ bị chia cắt thành 3 vùng.

- Giống cây trồng chưa ổn định

- Một số sản phẩm giá cả đầu ra còn thấp

- Trạm y tế được xây dựng ở nơi dễ bị ngập sâu và cô lập khi có lũ

- Thiếu nơi làm việc và hiện chưa có bác sỹ, dược sỹ.

- Trạm không có cơ sở thuốc dự trữ PCTT tại chỗ mà chỉ được cấp thuốc khi có thiên tai xảy ra

- Trang bị của trạm còn thiếu, cũ và lạc hậu nhiều so với yêu cầu phục vụ của cộng đồng.

- Thiếu phương tiện vận chuyển cấp phát thuốc men đến các vùng ngập lụt bị chia cắt.

- Điểm trường xa nhất cách điểm trường chính 10 km, đi lại rất khó khăn

- 4 phòng cấp 4 đã xuống cấp dùng làm nơi sinh hoạt chuyên môn của giáo viên, phòng làm việc của BGH.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa có nhà vệ sinh đạt yêu cầu</li> <li>- Các điểm trường tiểu học hầu hết là nhà cấp 4. Nước sử dụng hàng ngày là nhờ đơn vị bạn</li> <li>- Trường THCS Thiếu nhà vệ sinh; nước sử dụng hàng ngày là nước giếng đào</li> <li>- Có 4 phòng nhà cấp 4 lợp tôn</li> <li>- Trường tiểu học còn có lớp ghép</li> </ul>
Ngập lụt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa hình thấp, nhiều sông suối, tập trung dòng chảy của 3 sông lớn mưa nhiều nên nước về nhanh</li> <li>- Chưa tập trung thu hoạch chạy lũ</li> <li>- Mùa vụ SX trùng mùa thiên tai</li> <li>- Gia súc thả rông, gia cầm không nhốt vào chuồng trại</li> <li>- Người dân còn chủ quan, lúng túng</li> <li>- Mương chưa bê tông hóa 30 km</li> <li>- Đường vào một số thôn bản chỉ có đường mòn</li> </ul>
Giông, sét	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu biết của người dân còn hạn chế</li> <li>- Tâm lý chủ quan</li> </ul>

Sạt lở đất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác cát bừa bãi</li> <li>- Diện tích ruộng dưới chân đồi dễ bị sạt lở 21ha</li> <li>- Còn nhiều hộ sống ven đồi có nguy cơ sạt lở cao</li> <li>- Nhận thức của người dân còn hạn chế</li> <li>- Taluy dương của đường liên xã dốc, không được kè. Địa hình đồi núi dốc nên khi mưa to hay xảy ra lũ lớn và có nguy cơ sạt lở cao ở đường giao thông và nơi có nhiều hộ dân sinh sống</li> </ul>
Hạn hán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống kênh xây còn ít, không được quản lý tốt.</li> <li>- Dự trữ giống không đầy đủ</li> <li>- Nhiều diện tích canh tác ở nơi địa hình cao</li> <li>- Giống chưa phù hợp</li> <li>- Hệ thống điện chưa đạt yêu cầu, còn 31 hộ không có điện</li> <li>- Số thôn đạt thôn văn hóa còn thấp (1/8 thôn)</li> </ul>

### 3.-Thông tin đánh giá về Năng lực PCTT

#### \* Nhận xét chung:

Nhìn chung với những diễn biến ngày càng phức tạp của thiên tai đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của người dân trong xã. Tuy nhiên cùng với sự quan tâm các cấp chính quyền trong công tác tổ chức triển khai thực hiện phòng chống giảm nhẹ tác động của thiên tai. Trong thời gian qua với ý thức cao của người dân cộng với công tác vận động của chính quyền các cấp được thực hiện thường xuyên, công tác chủ động phòng chống thiên tai của cộng đồng luôn được chú trọng.

Mặc dù là xã còn gặp nhiều khó khăn nhưng đảng bộ và nhân dân trong xã luôn có ý thức cao trong PCTT như trồng cây chống sạt lở, chằng chống nhà cửa, chuyển đổi giống cây trồng, chuẩn bị bè mảng, vật tư, lương thực dự phòng nên dù thiên tai xảy ra nhanh, lớn song để thiệt hại về người.,

#### \* Những năng lực cụ thể

#### Các năng lực của cộng đồng trong PCTT

Loại hình thiên tai đã xảy ra	Năng lực PCTT
Rét hại	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyên truyền người dân phòng, chống rét cho người và gia súc, gia cầm.</li><li>- Một số hộ dân biết cách che chắn chuồng trại cho gia súc, gia cầm</li><li>-Cần chuẩn bị thức ăn cho gia súc</li><li>-Che ni lon cho mạ</li><li>-Gieo mạ trên nền đất cứng</li></ul>
Bão	<p>Số hộ có nhà vệ sinh tự hoại</p> <p>Đường liên xã đã bê tông hóa 4 km</p> <p>Đường liên thôn đã bê tông hóa 5 km</p>

	<p>Đường nội thôn đã bê tông hóa 25 km</p> <p>Đường ngõ xóm đã bê tông hóa 12 km</p> <p>Đường nội đồng đã bê tông hóa 1,5 km</p> <p>Mương đã bê tông hóa 12km</p> <p>-Có điểm sơ tán an toàn</p> <p>- Chính quyền chỉ đạo sơ tán người dân và hỗ trợ gạo cho những gia đình bị thiệt hại</p> <p>- Nhân dân trồng cây vụ đông khắc phục những diện tích đã bị thiệt hại</p> <p>- Thanh khiết môi trường sau bão và tuyên truyền cho nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường</p> <p>- Thường xuyên theo dõi các thông tin về thời sự, thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng.</p> <p>- Nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương, chính sách và các biện pháp phòng tránh RRTT do cấp trên chỉ đạo.</p> <p>- Có nhiều phương tiện sơ tán dân khi có thiên tai phù hợp địa hình</p> <p>-Các hộ ở vùng thường bị ngập có thuyền, bè mảng</p> <p>- 60% dân có kinh nghiệm trong công tác PCTT.</p> <p>- 80% dân đã chằng chống nhà cửa, dự trữ lương, thực trước khi có bão.</p> <p>- 20% nhà kiên cố, 70% nhà bán kiên cố.</p> <p>- Chuẩn bị các phương tiện để phòng chống thiên tai.</p> <p>- 60% người dân biết bơi (chủ yếu là nam).</p> <p>- Người dân có tinh thần đoàn kết, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau.</p> <p>- Chủ động di dời người và tài sản đến nơi an toàn.</p>
--	---



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhân dân thường xuyên cập nhật thông tin về bão, lũ trên phương tiện thông tin đại chúng và Ban Chỉ huy PCLB xã.</li> <li>--Thường xuyên phát quang các tuyến mương lớn nhỏ, nạo vét các tuyến mương nhỏ</li> <li>-Xã đã được chủ tịch nước tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân</li> <li>- Có đủ các đoàn thể, các tổ chức xã hội theo qui định và đều hoạt động tốt.</li> <li>- Đã thành lập BCH PCLB từ cấp xã đến từng thôn.</li> <li>- Hằng năm kiện toàn bổ sung Ban Chỉ huy PCLB</li> <li>- Phân công nhiệm vụ và địa bàn cụ thể cho các thành viên trong BCH PCLB.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch PCLB hằng năm</li> <li>- Có kế hoạch và sự phối hợp kịp thời, đồng bộ giữa các tổ chức, đoàn thể, hội...trong công tác PCTT.</li> <li>- Các đoàn thể, tổ chức, hội tuyên truyền về công tác PCTT đến các thôn, bản.</li> <li>- Có địa điểm để tránh trú an toàn khi có thiên tai xảy ra.</li> <li>- Đã có chuẩn bị các phương tiện, vật tư PCTT cơ bản như : áo phao, cuốc, xẻng, bao cát, thuốc men...</li> <li>- Công tác đảm bảo trật tự trị an khi có thiên tai xảy ra đã làm rất tốt.</li> <li>- Trụ sở UBND xã có 7 phòng 2 tầng, 5 phòng cấp 4 lợp tôn</li> <li>- Năng lực PCTT hiện có: 100 phao và áo phao; 20 triệu tiền mặt</li> <li>- Chuẩn bị phương tiện, vật tư đảm bảo (gồm: 250 công nông, trên 50 bè mảng, trên 50 áo phao, trên 10 ô tô)</li> <li>- Chủ động tuyên truyền đến nhân dân kịp thời</li> </ul>
--	---

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo trật tự an ninh khi có thiên tai xảy ra.</li> <li>- Công tác quản lý các hồ đập đảm bảo phục vụ tưới tiêu</li> <li>- Xã hiện có 01 trạm y tế có 3 phòng làm việc, có tổng 6 cán bộ trong đó có 2 y sỹ, 1 nữ hộ sinh, 2 điều y sỹ điều dưỡng, 01 y tá.</li> <li>- Trạm không có cơ sở thuốc dự trữ PCTT tại chỗ mà chỉ được cấp thuốc khi có thiên tai xảy ra</li> <li>- Có cán bộ y tế thôn trên cả 14 thôn.</li> <li>- Sau bão phun thuốc khử trùng, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường</li> <li>- Trường tiểu học: có 18 lớp ở 4 điểm trường với 221 học sinh và 36 giáo viên, viên chức.</li> <li>- Điểm trường chính có 6 phòng cao tầng;</li> <li>- Hàng năm đã huy động 100% trẻ đúng độ tuổi đến trường</li> <li>- Trường THCS 01 trường có 5 lớp với 141 học sinh với 21 cán bộ giáo viên.</li> <li>- Trường có 12 phòng học và làm việc trong đó có 8 phòng nhà 2 tầng</li> <li>- Trường THCS và tiểu học nhiều năm liền đạt danh hiệu tiên tiến</li> <li>- Trường Mẫu giáo: có 4 điểm trường và cả 4 điểm đều là nhà cấp 4 với 228 cháu</li> </ul>
Ngập lụt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chính quyền đã chỉ đạo nhân dân di dời kịp thời</li> <li>- Đa số nhân dân đã chủ động di dời</li> <li>- Sau bão tổ chức thanh khiết môi trường và tuyên truyền nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường sau bão</li> <li>- Nhân dân đã có kinh nghiệm trong các đợt bão trước để chủ động di dời và khắc phục hậu quả</li> </ul>

	<p>Mương đã bê tông hóa là 12km</p> <p>Số hộ có nhà vệ sinh tự hoại</p> <p>Đường liên xã đã bê tông hóa 4 km</p> <p>Đường liên thôn đã bê tông hóa 5 km</p> <p>Đường nội thôn đã bê tông hóa 25 km</p> <p>Đường ngõ xóm đã bê tông hóa 12 km</p> <p>Đường nội đồng đã bê tông hóa 1,5 km</p> <p>Có một số điểm sơ tán an toàn tuy nhiên chưa đủ cho tổng các hộ cần được sơ tán đến khi ngập lụt dâng cao (185 hộ) và chưa có đủ các điều kiện điện, nước và vệ sinh cần thiết.</p>
Giông, sét	-Khi xây dựng nhà tầng cần có cột thu lôi
Sạt lở đất	<p>- Chủ động di dời các hộ ở nơi có nguy cơ cao về sạt lở đất đến nơi ở mới an toàn</p> <p>- Thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra, nhắc nhở</p>
Hạn hán	<p>- Đã thay giống mới lúa lai và giống ngô.</p> <p>- Có 42 km kênh mương trong đó đã kiên cố hóa 12 km</p> <p>- Cung cấp điện chưa đạt yêu cầu, còn 2 thôn không có điện</p> <p>-Thường xuyên nạo vét kênh mương</p>

#### 4. Đánh giá mức độ nhận thức về rủi ro thiên tai của người dân

Qua đánh giá ở 2 cụm thôn, cho thấy:

- Nhận thức của cộng đồng về rủi ro thiên tai và BĐKH còn hạn chế
- Người dân chưa hiểu hoặc hiểu rất hạn chế về thiên tai.
- Người dân đã có một số kinh nghiệm dân gian về phòng tránh thiên tai. Các hộ vùng thường xuyên bị ngập đã có ý thức chuẩn bị các phương tiện dự phòng
- Người dân còn chủ quan trước thiên tai.

##### 1. Tổng hợp Rủi ro thiên tai

\* Nhận xét chung:

Các Rủi ro thiên tai tại địa phương là do các loại hình thiên tai :Ngập lụt, bão, sạt lở đất, lũ quét, rét hại, sét gây nên.

Hiện tượng sạt lở đất trong thời gian qua có xu hướng ngày càng nghiêm trọng cả về số lần và quy mô. Với tập quán người dân chỉ thích sống ven sườn đồi, dưới chân đồi, đào đồi làm nhà ở, rừng đầu nguồn bị tàn phá, diện tích đồi trọc tăng nhanh làm cho nguy cơ xảy ra thiên tai trong thời gian tới sẽ càng nghiêm trọng hơn.

Qua kết quả đánh giá những ảnh hưởng của các loại hình thiên tai trên. Có các vấn đề được người dân quan tâm, xếp loại ưu tiên theo thứ tự như sau:

1. Thiệt hại về người
2. Nhà bị đổ, bị trôi, bị hư hỏng
3. Môi trường bị ô nhiễm
4. Thiệt hại về lúa, màu, gia súc gia cầm, cây trồng.
5. Thiếu nước sinh hoạt
6. Cơ sở hạ tầng bị hư hại
7. Học sinh phải nghỉ học
8. Gia súc, gia cầm bị chết
9. Giao thông ách tắc.

### **III. Mục tiêu của kế hoạch**

#### **1.Mục tiêu chung**

+ Giảm thiệt hại về người, tài sản, nhà cửa, hoa màu khi có thiên tai xảy ra.

+ Giảm tác động của thiên tai đến văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng.

+ Từng bước nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân trong xã về Quản lý rủi ro thiên tai để mọi người tự bảo vệ bản thân và gia đình mình cũng như các hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

#### **2.-Các mục tiêu cụ thể:**

+ Không để thiệt hại về người khi có thiên tai xảy ra.

+ Nâng cao được năng lực PCTT cho lực lượng QLRRTT của địa phương trên cơ sở phương châm “4 tại chỗ”

+ Đảm bảo công tác thông tin liên lạc và truyền thông thông suốt trong mọi trường hợp khi có thiên tai.

+ Tổ chức ứng phó kịp thời hiệu quả.

+ Đảm bảo công tác an ninh trật tự trong mọi tình huống

+ Đảm bảo tốt công tác tuyên truyền, liên lạc, thông tin, cảnh báo.

+ Nâng cao được nhận thức về QLRRTT cho 100% cán bộ xã, thôn và 20% các hộ dân vùng nguy cơ cao.

#### **IV. Các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục thiên tai**

1. Củng cố kiện toàn BCH-PCTT xã và các tiểu ban PCTT các thôn, và phân công công việc cụ thể từng tổ chức, đơn vị xây dựng phương án cụ thể của đơn vị mình theo nhiệm vụ được giao
2. Thành lập đội thanh niên xung kích và TKCN, phản ứng nhanh, đội liên lạc hỏa tốc
3. Tuyên truyền kiến thức về PCTT, Luật PCTT, Đề án 1002, kế hoạch PCTT của thôn, xã.
4. Tập huấn nâng cao nhận thức về PCTT cho 100% cán bộ xã, thôn
5. Tập huấn nâng cao nhận thức về PCTT cho 70% hộ dân là các đối tượng DBTT(2 ngày)/năm.
6. Trồng và bảo vệ rừng
7. Nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, phát quang ven suối, mương tưới, mương tiêu
8. Củng cố, kiện toàn và phân công giao liên, liên lạc khi thông tin đã bị tê liệt
9. Vận động các hộ gia đình chuẩn bị tốt phương châm “4 tại chỗ”
10. Tập bơi cho cộng đồng trong xã, đặc biệt là trẻ em và phụ nữ
11. Chuẩn bị đủ cơ sở thuốc dự phòng và PCTT và bố trí cán bộ phụ trách sơ cấp cứu (SCC) và phòng dịch
12. Tu sửa, mua trang thiết bị SCC, tìm kiếm cứu nạn (TK-CN)
13. Tập huấn kỹ năng TK-CN, SCC cho lực lượng xung kích (XK), đội ứng phó nhanh, TK-CN
14. Diễn tập ứng phó tình huống khẩn cấp
15. Di dời các hộ vùng nguy cơ cao đến nơi ở mới an toàn
16. Lập phương án sơ tán (xác định vùng cần phải sơ tán, xác định số hộ, số khẩu cần sơ tán, xác định địa điểm sơ tán đến, đường sơ tán, phương tiện sơ tán;

Xác định nhu cầu cần thiết cho địa điểm sơ tán: nước sạch, lương thực. Thông báo cho dân biết và tổ chức thực hiện sơ tán khi có tình huống xảy ra.

17. Tổ chức các hoạt động cảnh báo: cấm biển cảnh báo, cảnh báo kịp thời, thống nhất hiệu lệnh cảnh báo khẩn cấp

18. Triển khai việc chằng chống nhà cửa,

19. Thu hoạch lúa, màu, thủy sản chạy lũ

20. Đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc

21. Tổ chức thường trực, trực ban cập nhật thông tin diễn biến thiên tai

22. Tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ kịp thời

23. Cứu trợ khẩn cấp

24. Cứu trợ sau thiên tai

25. Nước sạch và y tế

26. Cảnh giới các địa điểm nguy hiểm, cấm đi lại, có người cảnh giới ở bên đò/mảng nơi trẻ em thỉnh thoảng tự qua khi chưa có người lái đò.

27. Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp

28. Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương. Triển khai chống rét và đảm bảo nguồn thức ăn cho gia súc

29. Huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn

30. Dựng các lán trại tạm thời cho người dân bị mất nhà ở;

31. Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai và nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ

32. Tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai

33. Báo cáo

- Báo cáo khẩn cấp/Báo cáo sơ bộ

- Báo cáo thiệt hại

- Báo cáo đánh giá nhu cầu

- Báo cáo thường xuyên

- Báo cáo cứu trợ

34. Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai...

35. Kiến nghị hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu, giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu khác để phục hồi sản xuất

*(kèm theo kế hoạch hành động cụ thể trong phụ lục)*

## **V. Tổ chức thực hiện, giám sát đánh giá**

### **1. Phân công nhiệm vụ và huy động nguồn lực**

Căn cứ vào quyết định số: /QĐ – UBND ngày tháng năm 201 của Ủy ban nhân dân xã Hùng Sơn về việc kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn xã Hùng Sơn

Ban chỉ huy phòng chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn xã Hùng Sơn phân công nhiệm vụ công tác PCTT như sau:

Phân công các đồng chí thành viên phụ trách địa bàn các thôn:

1. Đ/C Triệu Đức Thanh, phó chủ tịch UBND xã, Trưởng ban chỉ huy PCTT xã phụ trách chung

2. Đ/C Nguyễn Thành Công, xã đội trưởng, phó trưởng ban thường trực PCTT xã: thay mặt trưởng ban giải quyết công việc thường xuyên và các công việc được giao, khi trưởng ban đi vắng. Trực tiếp điều động, chỉ huy lực lượng dự bị động viên, lực lượng dân quân ứng cứu các tình huống khẩn cấp, chỉ huy cứu hộ, cứu nạn, phụ trách địa bàn thôn Thâm Luông.

3. Đ/C Đoàn Hiến Long, Chủ tịch Hội nông dân, phó trưởng ban: phụ trách địa bàn thôn Thà Tò, Bản Báu, Pò Bó.

4. Đ/C Hoàng Văn Thọ, trưởng công an xã: trực tiếp chỉ huy lực lượng công an viên trong công tác PCLB & TKCN; đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã, phụ trách địa bàn thôn bản Chu, Bản Piêng.

5. Đ/C Ma Văn Áy, văn phòng UBND xã: tổng hợp số liệu phục vụ cho công tác PCLB & TKCN, đảm bảo thông tin liên lạc trên địa bàn xã, phụ trách địa bàn thôn Nà Cà

6. Đ/C Hoàng Văn Sui, chủ tịch hội CCB xã, phụ trách địa bàn thôn Bản Coong.
  7. Đ/C Chu Văn Huyền, Cán bộ Văn hóa–TT xã: đảm bảo công tác thông tin tuyên truyền, vận động trong công tác phòng chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn, phụ trách địa bàn thôn Nà Chùa
  8. Đ/C Nguyễn Khắc Nhã, Bí Thư Đoàn Thanh niên, phụ trách địa bàn thôn bản Pioong, Cốc Càng: huy động lực lượng đoàn viên, thanh niên đảm bảo phối kết hợp với các lực lượng trong công tác phòng chống lụt bão.
  9. Đ/C Triệu Thị Thương, cán bộ Giao thông – Thủy lợi: đảm bảo công tác tham mưu và kịp thời đôn đốc các thôn đảm bảo khắc phục giao thông.
  10. Đ/C Nguyễn Thị Nhân, trạm trưởng trạm y tế xã: đảm bảo về công tác y tế, thuốc men, vệ sinh nguồn nước trong và sau lũ lụt.
  11. Đ/C Nông Thị Quỳnh Lan, cán bộ tài chính – kế toán: đảm bảo về tài chính
  12. Các đồng chí trưởng thôn các thôn: Phụ trách công tác PCTT tại địa bàn thôn mình phụ trách.
  13. Đ/C Nguyễn Khắc Hòa, Trần Văn Tươi: chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các hồ, đập chứa nước lớn trong mùa mưa bão (hồ đập Thâm Luông).
  14. Đ/C Lương Minh Phú, chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn các hồ đập chứa nước lớn trong mùa mưa bão (hồ đập Khuổi A, Khuổi Mặn).
  15. Đ/C Tô Thị Phượng, chủ tịch UBMTTQ xã phụ trách thôn Nà Khoản, Đông Mẩn, Vải Pải.
  16. Đ/C Lục Văn Nguyên, CB VH–XH, Đ/C Nguyễn Thị Quy, chủ tịch Hội chữ thập đỏ xã. Chủ động đề xuất và kịp thời thực hiện các nguồn cứu trợ cho nhân dân vùng bị thiệt hại do bão lụt gây ra.
  17. Các Thôn: Nà Cà, Thâm Luông , Bản Chu điều động, cắt cử 20 người xuống Nà Chùa hỗ trợ còn lại huy động ứng cứu di chuyển các hộ trong thôn ở vùng thấp. Chú ý các hộ dưới chân đập Thâm Luông, người già, trẻ em, phụ nữ mang thai người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo.
- + Thôn Nà Chùa là thôn vùng thấp nhất của xã thường xuyên ngập úng đề nghị thôn họp dân đôn đốc kiểm tra xây dựng mỗi hộ 1 bè mảng từ 10 cây tre mai. Mỗi hộ chuẩn bị 1 can 20 lít để chứa nước uống và một số lương thực, thực



phẩm, bạt dứa phòng trong mùa mưa bão. Chủ động di chuyển người già trẻ nhỏ lên chỗ cao để sơ tán.

+ Khu Yên Phúc vùng cao ít ngập lụt chú ý sạt lở lốc xoáy thiệt hại về nhà cửa phát huy tinh thần “lá lành đùm lá rách” giúp nhau khắc phục hậu quả, thôn thiệt hại ít đi hỗ trợ thôn thiệt hại nhiều.

+ Thôn Khe Dọc nguy cơ lũ quét sạt lở nhà cửa. Ngoài lực lượng các thôn Đ/C xã đội trưởng huy động 1 trung đội dân quân cơ động sẵn sàng ứng cứu hỗ trợ các thôn có tình huống đặc biệt.

+ Ban công an xã chỉ đạo công an viên thôn bản có kế hoạch tuần tra bảo vệ tài sản của nhân dân thôn mình.

+ Các thôn bản Chu Thà Tò, Vài Pải, Bản Coong, Pò Bó khi nước to không để các hộ dân ra sông vớt củi đặc biệt chú ý về ban đêm.

Ban chỉ huy PCTT xã yêu cầu các đồng chí thành viên cần tăng cường công tác chuẩn bị, kiểm tra, chỉ đạo thực hiện và báo cáo kịp thời để công tác PCTT đạt hiệu quả cao.

## **2- Giám sát đánh giá:**

Cần có kế hoạch giám sát và đánh giá quá trình và kết quả thực hiện:

Nhóm đánh giá và giám sát có 5 ông, bà và nhiệm vụ của từng thành viên được phân công theo quyết định(Có quyết định kèm theo)

Kinh phí cho hoạt động giám sát đánh giá được trích từ quỹ PCTT

Định kỳ mỗi tháng nhóm đánh giá, giám sát có trách nhiệm báo cáo kết quả đánh giá và tiến độ với chủ tịch UBND xã và BCH –PCTT của xã

## **3. Thời gian thực hiện**

BCH PCLB-TKCN xã thông qua kế hoạch, phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn. Chỉ đạo các ngành, công an, dân quân, TBXH, đoàn thanh niên, hội nông dân, trạm y tế, ban văn hoá, tài chính, kiểm lâm. Trưởng các thôn bản phối hợp cùng các cơ quan đóng quân trên địa bàn xã có trách nhiệm triển khai kế hoạch này đến từng thành viên đơn vị mình và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2014

Đề xuất kiến nghị với cấp có thẩm quyền giải quyết những việc sau:

+ Có kế hoạch hỗ trợ kinh phí di dời trạm y tế xã khỏi nơi thường xảy ra ngập lụt nhằm bảo vệ tính mạng bệnh nhân và có đủ điều kiện để phục vụ nạn nhân

và bệnh nhân mắc dịch sau thiên tai. Đề xuất di chuyển mở khai thác đá ra xa khỏi trạm y tế xã.

+ Cấp cho địa phương xuồng máy hoặc thuyền máy, máy nổ.

+ Trang bị thêm áo phao, phao bơi, loa cầm tay

+ Tăng cường công tác tuyên truyền và tập huấn về PCTT cho mọi đối tượng đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương.

+ Nghiêm cấm và quản lý chặt chẽ việc khai thác cát trên sông, suối. Quản lý chặt chẽ mỏ khai thác đá.

+ Đề nghị hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà trú ẩn đa năng cho các thôn Nà Chùa, Cà Nà, Thâm Luông, Bản Chu là những nơi thường bị ngập sâu 2-3 mét khi có ngập lụt.

Trên đây là nội dung “Kế hoạch phòng, chống thiên tai xã Hùng Sơn”. Đề nghị các ban ngành, đoàn thể các thôn bản thực hiện tốt phương án nhiệm vụ được phân công.

*Hùng Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2014*

**Nơi nhận :**

**UBND XÃ HÙNG SƠN**

- BCHPCTT huyện (b/c);

- TT. ĐU, HĐND (b/c);

- Các Thành viên BCD;

- Các thôn bản, ban ngành;

- Lưu VP.

## **PHỤ LỤC KÈM THEO**

- Bảng Lịch sử thiên tai
- Bảng lịch mùa vụ
- Bảng điểm mạnh điểm yếu
- Bảng tổng hợp kết quả ĐGRRTT
- Sơ họa đồ rủi ro thiên tai
- Tổng hợp giải pháp PCTT